ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 14 /CT-UBND	*Đà Nẵng, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

CHỈ THỊ
Về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Trong những năm qua, công tác quản lý đất đai tại thành phố đã đạt được những kết quả tích cực góp phần phát triển ổn định, hài hòa giữa các lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, ở một số địa phương vẫn còn để xảy ra tình trạng vi phạm về quản lý và sử dụng đất như: tự ý chuyển mục đích sử dụng đất khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; lấn, chiếm đất đai; tách thửa, phân lô, bán đất số lượng lô đất lớn trong cùng một khu đất mang tính tự phát; xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; pháp luật về đất đai và các chuyên ngành khác còn chồng chéo, mâu thuẫn gây khó khăn cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân; một số địa phương chưa quyết liệt và kịp thời kiểm tra, phát hiện, xử lý các vi phạm….

Từ cuối năm 2025 đến nay, công tác hoàn thiện pháp luật về đất đai tiếp tục được Trung ương chỉ đạo quyết liệt theo hướng tháo gỡ điểm nghẽn, đồng bộ hệ thống pháp luật và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền. Trên cơ sở triển khai Luật Đất đai 2024, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 nhằm xử lý các tồn tại thực tiễn, đặc biệt về tài chính đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Nghị quyết 29/2026/QH16 ngày 24/4/2026 về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của tổ chức, cá nhân xảy ra trước khi Luật Đất đai 2024 có hiệu lực và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài. Để tổ chức thực hiện, Chính phủ đã ban hành các nghị định hướng dẫn như Nghị định 49/2026/NĐ-CP, Nghị định 50/2026/NĐ-CP ngày 31/1/2026 quy định về thẩm quyền phân cấp, ủy quyền trong lĩnh vực đất đai ở địa phương, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, qua đó cụ thể hóa căn cứ tính tiền, cơ chế miễn giảm và xử lý chuyển tiếp trong các trường hợp; Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 26/01/2026 về triển khai tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng, kéo dài. Hệ thống văn bản pháp luật về đất đai đang được hoàn thiện theo hướng đồng bộ giữa Luật, Nghị quyết, Nghị định, góp phần tháo gỡ vướng mắc thực tiễn, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Để thực hiện nghiêm pháp luật đất đai, xử lý các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, tăng cường hơn nữa công tác quản lý đất đai trên địa bàn thành phố trong thời gian tới; đồng thời, nâng cao trách nhiệm trong việc chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành trong công tác quản lý đất đai sau khi thực hiện sắp xếp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất tại từng địa phương sau

sắp xếp, sáp nhập; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, phát huy tốt nguồn lực từ đất đai phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; các đơn vị liên quan tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục quán triệt và triển khai các Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; bảo đảm công tác xây dựng pháp luật đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật đất đai; khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Đất đai 2024, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ; khẩn trương rà soát, bãi bỏ các quy định không còn phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền.

2. Thường xuyên tổ chức, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai, các Nghị quyết, Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan đến toàn thể nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và nhân dân về vị trí, vai trò công tác quản lý, sử dụng đất đai, tạo sự chuyển biến tích cực và đưa công tác quản lý nhà nước về đất đai đi vào nề nếp đúng pháp luật, sử dụng và bảo vệ nguồn tài nguyên đất đai một cách hợp lý, hiệu quả; hạn chế vi phạm pháp luật về đất đai, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, công chức cấp xã đúng chuyên môn trong các lĩnh vực về đất đai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quy hoạch, quản lý nhà nước, đơn giản hoá quy trình nội bộ. Tiếp tục số hoá hồ sơ, tài liệu phục vụ vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Tiếp tục ưu tiên nguồn lực, tập trung thực hiện Đề án *"Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận Thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố"* của Chính phủ theo ý kiến chỉ đạo của Trung ương tại Kết luận số 77-KL/TW ngày 02/5/2024 của Bộ Chính trị; Kết luận thanh tra số 114/KL-TTCP ngày 09/4/2025 của Thanh tra Chính phủ; Thông báo số 581-TB/UBKTTW ngày 30/11/2023 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Tập trung chỉ đạo bố trí nhân lực, kinh phí, thời gian thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, kéo dài tương tự Nghị quyết số 170/2024/QH15 ngày 30/11/2024; Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 26/01/2026, Nghị định số 147/2026/NĐ-CP của Chính phủ nhằm khơi thông nguồn lực, phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế về đất đai của thành phố, đồng thời tạo lập các động lực phát triển mới phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển.

Đồng thời, tổ chức thi hành hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù của Quốc hội tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 và 259/2025/QH15 về cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố Đà Nẵng; Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về Trung tâm tài chính; Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về đất đai trên địa bàn thành phố, bảo đảm toàn bộ các thửa đất được số hóa, quản lý thống nhất, vận hành theo thời gian thực và kết nối, chia sẻ hiệu quả với các CSDL quốc gia, hệ thống thông tin liên quan, hỗ trợ hiệu quả trong quản lý nhà nước và điều hành, phát huy tối đa giá trị của các CSDL đã được xây dựng theo chủ trương tại Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/2/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, hướng tới đơn giản hóa thủ tục.

5. Yêu cầu cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị mình quản lý phải gương mẫu chấp hành pháp luật đất đai.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1.1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về đất đai; tăng cường công tác tập huấn nhằm cập nhật, hướng dẫn thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, trao đổi kinh nghiệm, vướng mắc giữa các Sở, ngành, địa phương.

1.2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các sở, ngành, địa phương có liên quan rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành để đề xuất bãi bỏ các quy định không còn phù hợp; sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới cho phù hợp theo quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực đất đai, đảm bảo đúng pháp luật, đúng thẩm quyền.

1.3. Chủ trì, rà soát, tham mưu trình tự, thủ tục hành chính để trình sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo quy định hiện hành; bãi bỏ, điều chỉnh các nội dung công việc và các loại giấy tờ không đúng quy định, không đúng thẩm quyền, kéo dài thời gian thực hiện, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch về đất đai.

1.4. Chú trọng theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, đặc biệt tình trạng lấn chiếm đất, xây dựng công trình trái phép; rà soát, đối chiếu quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch ngành và các quy hoạch khác có liên quan để cập nhật, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đảm bảo đồng bộ thống nhất.

1.5. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã có rừng và đất lâm nghiệp rà soát, thống kê, phân loại diện tích đất lâm nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc diện tích quy hoạch rừng đặc dụng, rừng phòng hộ theo ranh giới 3 loại rừng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và đề xuất phương án xử lý theo đúng quy định của Luật Đất đai, Luật lâm nghiệp và các quy định khác có liên quan.

1.6. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu và kịp thời tháo gỡ các vướng mắc trong công tác xác định giá đất theo thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với nguyên tắc, phương pháp định giá đất và bảng giá đất theo quy định; tập trung đẩy nhanh tiến độ xác định giá đất cụ thể đối với các trường hợp đã có quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch và đúng quy định. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn nghiệp vụ xây dựng giá đất cho cán bộ làm công tác giá đất trên địa bàn thành phố.

1.7. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, đơn giản hóa và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước về đất đai. Chủ trì tham mưu, tổ chức triển khai nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố theo Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố. Khẩn trương triển khai phần mềm quản lý đất đai, bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất.

1.8. Tập trung đầu tư nguồn lực và trang thiết bị cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai, giám sát việc sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo, phục hồi chất lượng đất nhằm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng đất để phục vụ tốt cho công tác lập quy hoạch sử dụng đất.

1.9. Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ hằng năm hoặc đột xuất liên quan đến chuyên đề công tác quản lý nhà nước về đất đai nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục những thiếu sót và xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có). Đồng thời, thường xuyên chấn chỉnh và xử lý đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, tính thu nghĩa vụ tài chính về đất đai không đúng quy định của pháp luật; cũng như đối với việc buông lỏng quản lý để xảy ra tình trạng lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép hoặc chậm đưa đất vào sử dụng mà không xử lý kịp thời.

1.10. Chủ trì tham mưu, tổ chức triển khai Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 11/2/2026 của HĐND thành phố về chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

1.11. Chủ động phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Dân tộc và Tôn giáo, các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, thống kê tổng thể về tình hình quản lý, sử dụng đất của các cơ sở tôn giáo tại địa phương; những khó khăn vướng mắc về đất đai liên quan đến tôn giáo; tình trạng kiến nghị, đòi lại cơ sở, tài sản có nguồn gốc tôn giáo tại địa phương, để từ đó có hướng giải quyết kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật.

1.12. Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố tập trung phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, thống kê đầy đủ các trường hợp còn tồn đọng chưa đăng ký đất đai lần đầu (kể cả đất giao trong quản lý), chưa được cấp Giấy chứng nhận, các hồ sơ đã tiếp nhận nhưng chậm giải quyết; các Giấy chứng nhận đã ký còn chưa trao cho người được cấp; làm rõ nguyên nhân và có kế hoạch, biện pháp cụ thể để hoàn thành giải quyết dứt điểm các trường hợp còn tồn đọng, báo cáo kết quả và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xử lý.

1.13. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát việc sử dụng đất của các doanh nghiệp cổ phần hóa theo phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt làm cơ sở thực hiện giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho doanh nghiệp cổ phần hóa theo quy định.

1.14. Chủ động thẩm định kỹ lưỡng các dự án có sử dụng rừng, các dự án giao đất, cho thuê đất mà trên đất có rừng tự nhiên, rừng trồng đảm bảo việc chuyển mục đích, giao đất, cho thuê đất thống nhất đồng bộ với chuyển mục đích sử dụng rừng, giao rừng, cho thuê rừng đúng quy định pháp luật; đồng thời, nghiên cứu các chính sách hỗ trợ về việc giao đất, giao rừng, cho thuê đất, cho thuê rừng để giải quyết nhu cầu sử dụng đất hợp pháp của các tổ chức và người dân trên địa bàn thành phố; trong đó, ưu tiên thực hiện giao đất lâm nghiệp cho đồng bào dân tộc thiểu số trực tiếp sản xuất nông nghiệp ở nông thôn có đất để sản xuất nông nghiệp và thực hiện rà soát, kiểm tra quy trình, thủ tục pháp lý theo đúng quy định.

1.15. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, kéo dài tương tự theo Nghị quyết số 170/2024/QH15; Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội và Nghị định số 147/2026/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn thành phố, bảo đảm việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc được thực hiện đồng bộ, kịp thời, đúng quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

2.1. Chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý đất đai trong phạm vi địa giới hành chính của Ủy ban nhân dân cấp mình quản lý. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện; có biện pháp kịp thời, cương quyết ngăn chặn, không để xảy ra vi phạm. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, ủy quyền theo quy định; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, ảnh hưởng đến tiến độ công việc.

2.2. Phân công lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và gắn trách nhiệm của từng lãnh đạo, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn; trường hợp tổ chức, cá nhân buông lỏng quản lý, để xảy ra nhiều vi phạm đất đai, trật tự xây dựng báo cáo đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật nếu để xảy ra các vi phạm đất đai trong phạm vi địa bàn quản lý. Khẩn trương rà soát quỹ đất tại các công trình, dự án đầu tư công đã bàn giao/chưa bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã

từ các Ban Quản lý dự án cấp huyện, thành phố trực thuộc thành phố Đà Nẵng (cũ) và tỉnh Quảng Nam (trước đây) báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xử lý.

2.3. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về đất đai, đặc biệt là phổ biến rộng rãi các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, trách nhiệm đăng ký đất đai; phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời, dứt điểm các trường hợp vi phạm Điều 11 Luật Đất đai năm 2024.

2.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai phát triển công nghệ số trong quản lý, giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã; đẩy mạnh công tác nhằm tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền. Đồng thời, tập trung triển khai, đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương bảo đảm đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí.

2.5. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, xây dựng, môi trường trên địa bàn theo thẩm quyền; thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác quản lý đất đai được quy định trong Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Chủ động rà soát các dự án chậm tiến độ sử dụng đất trên địa bàn, tổng hợp, kiến nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo quy định của pháp luật.

2.6. Thường xuyên rà soát việc sử dụng các chỉ tiêu đất đai đã được phân bổ trong quy hoạch sử dụng đất quốc gia và cấp tỉnh. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện quy hoạch tại địa phương cũng như đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng đất.

2.7. Quản lý chặt chẽ, chủ động rà soát các khu đất đã hết hạn, nhưng chưa được gia hạn hoặc không tiếp tục cho thuê nhưng chưa được giải quyết dứt điểm, các trường hợp đã có Quyết định thu hồi đất nhưng tổ chức, cá nhân chưa bàn giao đất; thực hiện thu hồi đối với các khu đất khai thác khoáng sản đã kết thúc hoạt động. Đồng thời, kiểm soát nghiêm việc chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt từ đất nông nghiệp sang đất ở; ngăn chặn tình trạng tự ý chuyển mục đích, nhất là các trường hợp có diện tích chuyển đổi lớn bất thường nhằm trục lợi chính sách.

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong việc rà soát, phát hiện các trường hợp phát sinh nghĩa vụ tài chính về đất đai nhưng chưa kê khai; kịp thời chuyển thông tin cho cơ quan Thuế khi phát hiện ra các trường hợp phải thu nghĩa vụ tài chính về đất đai.

2.8. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đối chiếu thông tin quy hoạch của các dự án trên địa bàn; kịp thời cung cấp, cập nhật thông tin làm cơ sở điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất.

2.9. Khẩn trương thực hiện kiểm tra, rà soát, thống kê đầy đủ và đánh giá lại công tác quản lý, sử dụng quỹ đất công ích tại các địa phương, bảo đảm việc sử dụng đúng đối tượng, đúng mục đích, tổ chức đấu giá, cho thuê đất theo đúng quy

định nhằm tránh gây thất thoát ngân sách; thường xuyên cập nhật thông tin vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai. Kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý các trường hợp cho thuê đất vi phạm quy định của pháp luật (như cho thuê, cho mượn trái phép; sử dụng không đúng đối tượng, không đúng mục đích; không thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất; không lập đầy đủ hồ sơ, thủ tục thuê đất theo quy định...). Đồng thời, thực hiện truy thu đầy đủ các nghĩa vụ tài chính nhằm tránh thất thoát ngân sách nhà nước (nếu có).

2.10. Tổ chức rà soát, thống kê các trường hợp tồn đọng, vướng mắc chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu (nếu có), có giải pháp giải quyết việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo quy định và quyền lợi của nhân dân.

2.11. Tập trung tổ chức thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai định kỳ đúng với tiến độ và đảm bảo chất lượng, đánh giá đúng thực trạng tình hình sử dụng đất và biến động sử dụng đất, các đối tượng sử dụng đất, xây dựng và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cho phường, xã trên địa bàn theo đúng quy định tại Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2.12. Thường xuyên xây dựng kế hoạch hằng năm về tổ chức công tác kiểm tra, xử lý vi phạm đối với quản lý, sử dụng đất đai theo định kỳ hoặc đột xuất. Xử lý và kiến nghị xử lý theo quy định đối với các khu đất, lô đất trống không đưa vào sử dụng hoặc chậm tiến độ triển khai dẫn đến việc gây ô nhiễm môi trường.

2.13. Tổ chức kiểm tra tình trạng người dân lấn chiếm đất công, mua bán đất nông nghiệp chuyển đổi thành đất phi nông nghiệp, xây dựng nhà trái phép trên đất nông nghiệp, dẫn đến thiếu đất sản xuất canh tác, đảm bảo đưa đất vào sử dụng hiệu quả; đồng thời, thực hiện truy thu nghĩa vụ tài chính (nếu có) không để xảy ra tiêu cực gây thất thoát ngân sách nhà nước.

2.14. Chịu trách nhiệm tiếp nhận, quản lý toàn bộ quỹ đất nhỏ hẹp trên địa bàn từ các Công ty, Ban Quản lý dự án bàn giao, thực hiện báo cáo phương án khai thác sử dụng quỹ đất này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2.15. Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tăng cường quy chế phối hợp, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng tại các dự án trên địa bàn, nhất là các dự án, công trình trọng điểm; kịp thời phát hiện những sai phạm, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo.

2.16. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phân tích chính sách, nâng cao năng lực của cán bộ địa chính cấp xã, tổ chức làm nhiệm vụ giải phóng mặt bằng; đồng thời, cần nhận diện và khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý đất đai tránh tạo ra khoảng cách giữa quy định pháp luật và khả năng thi hành.

2.17. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn. Chỉ đạo, quán triệt các phòng, ban chuyên môn thực hiện chặt

chẽ công tác quản lý về đất đai theo quy định pháp luật, theo thẩm quyền phân công, kịp thời xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn; tập trung xử lý dứt điểm các trường hợp lấn, chiếm đất đai, xây dựng trái phép; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo kéo dài liên quan đến đất đai không để người dân tập trung đông người, khiếu kiện vượt cấp gây phức tạp về an ninh trật tự địa phương.

2.18. Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo và các đơn vị liên quan rà soát, thống kê tình hình quản lý sử dụng đất của các cơ sở tôn giáo tại địa phương, từ đó phân loại, đánh giá về nguồn gốc đất đai, giấy tờ có liên quan, quá trình sử dụng, hiệu quả sử dụng, nhu cầu của tôn giáo để kịp thời phát hiện những bất cập, chấn chỉnh những sai sót, không để xảy ra tranh chấp, khiếu nại, kiến nghị xảy ra trên địa bàn thành phố; đồng thời, trong công tác quản lý đất đai liên quan đến tôn giáo, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, rà soát và xử lý nghiêm các tình trạng xây dựng, sửa chữa cơ sở thờ tự trái pháp luật.

2.19. Tăng cường rà soát, báo cáo về các trường hợp không còn đất ở, thiếu hoặc không có đất sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số. Trên cơ sở đó, chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan, căn cứ tình hình thực tiễn và quỹ đất trên địa bàn xác định chỉ tiêu các loại đất đảm bảo chính sách đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số, dự án bố trí đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

2.20. Phối hợp công bố mốc giới sử dụng đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực. Cung cấp thông tin về hiện trạng sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng lưới điện cao áp trên địa bàn quản lý. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những trường hợp lấn, chiếm, sử dụng trái phép hành lang bảo vệ an toàn lưới điện, phạm vi bảo vệ các hạng mục xây dựng của công trình điện lực.

2.21. Chủ trì rà soát, thống kê, phân loại toàn bộ ranh giới, diện tích các hợp đồng giao khoán đất lâm nghiệp và rừng trồng của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nằm xen kẽ trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ do địa phương quản lý theo ranh giới 3 loại rừng được cơ quan có thẩm quyền ban hành, để tránh tranh chấp quyền lợi của người dân địa phương với nhau.

2.22. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nếu để xảy ra các vi phạm trên địa bàn quản lý trong phạm vi nguồn lực, thẩm quyền được giao.

3. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố

3.1. Chủ động rà soát, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các Ban Quản lý dự án thống kê, lập danh mục cụ thể các khu đất trống, đất chưa được giao, cho thuê và đất đang được Nhà nước giao quản lý; trên cơ sở đó, đề xuất, báo cáo UBND thành phố phương án quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất, tránh tình trạng đất bỏ trống, chậm đưa vào sử dụng kéo dài, gây lãng phí nguồn lực đất đai. Đồng thời, thực hiện cập nhật, cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin các khu đất vào cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định. Chịu trách nhiệm trong việc quản lý, theo dõi quỹ

đất trống thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố; chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý kịp thời, triệt để các trường hợp lấn, chiếm đất; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án quản lý, bảo vệ chặt chẽ đối với các khu đất chưa đưa vào sử dụng, không để phát sinh tình trạng lấn, chiếm, sử dụng đất trái pháp luật.

Đối với các quỹ đất chưa bố trí tái định cư mà Trung tâm đang quản lý (đặc biệt các khu đất đã có chủ trương quy hoạch mục đích đất công viên vườn dạo, đất cây xanh, sân chơi…) đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý để đảm bảo đồng bộ trong công tác đầu tư xây dựng, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự,….

3.2. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức thực hiện đúng trình tự, thủ tục, nguyên tắc công khai, minh bạch, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người có đất thu hồi. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, đối thoại với người dân; kịp thời giải quyết kiến nghị, khiếu nại phát sinh, hạn chế tình trạng khiếu kiện kéo dài. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch phục vụ triển khai các dự án trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội.

3.3. Khẩn trương kiện toàn bộ máy, nhân lực, điều kiện hoạt động theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị để đẩy nhanh các nhiệm vụ triển khai về tạo lập, phát triển quỹ đất, xây dựng bảng giá đất, xác định giá đất cụ thể theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3.4. Chủ động cung cấp các thông tin, chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất được phê duyệt đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để bổ sung các quy hoạch đô thị, nông thôn; các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành trên địa bàn thành phố.

4. Sở Xây dựng

4.1. Chủ động theo dõi, nắm tình hình và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý đất đai có liên quan.

4.2. Tăng cường kiểm tra việc cấp giấy phép xây dựng đối với các trường hợp sử dụng đất đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bảo đảm việc cấp phép xây dựng phù hợp với quy hoạch và các quy định pháp luật có liên quan.

4.3. Tổ chức kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền đối với các công trình xây dựng vi phạm pháp luật về đất đai có liên quan đến hoạt động xây dựng; đặc biệt là các trường hợp xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất chưa đủ điều kiện xây dựng.

4.4. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan về việc kiểm tra, xử lý các vi phạm về đất đai gắn với hoạt động xây dựng theo đúng thẩm quyền và triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện quản lý trật tự xây dựng gắn với quản lý, sử dụng đất; kịp thời chấn chỉnh các vi phạm ngay từ cơ sở.

5. Sở Tài chính

5.1. Trên cơ sở Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ, chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai theo quy định, như: đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng, quản lý, vận hành và cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai, bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

5.2. Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, thống kê, lập phương án sắp xếp lại, xử lý đối với nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí, sử dụng kém hiệu quả.

5.3. Đẩy mạnh rà soát việc điều chuyển, bố trí lại hợp lý quỹ nhà, đất phục vụ nhu cầu hoạt động của các cơ quan, đơn vị; đồng thời kiên quyết thu hồi các cơ sở nhà, đất sử dụng không đúng mục đích, bỏ hoang, cho thuê, cho mượn trái quy định. Đối với các cơ sở không còn nhu cầu sử dụng, thực hiện xử lý theo quy định.

5.4. Khẩn trương hướng dẫn các đơn vị có liên quan tập trung rà soát các khu đất, dự án khó khăn, vướng mắc, tồn đọng trên địa bàn thành phố theo từng nhóm vấn đề, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ban Chỉ đạo 751 (theo Quyết định số 751/QĐ-TTg ngày 11/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ) để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án nhằm khơi thông nguồn lực cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

5.5. Hằng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Điều 45 Luật Đầu tư năm 2025; trong đó, tập trung rà soát tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư, việc thực hiện các cam kết của nhà đầu tư (nếu có). Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình thực hiện dự án đầu tư để xử lý các khó khăn, vướng mắc, yêu cầu nhà đầu tư khắc phục các tồn tại, vi phạm; xem xét điều chỉnh dự án hoặc chấm dứt hoạt động dự án theo quy định và thẩm quyền.

Định kỳ 06 tháng, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình kiểm tra, giám sát, đánh giá và kết quả thực hiện các dự án; đồng thời thông báo, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp xử lý đối với các dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ hoặc có dấu hiệu vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ.

6. Sở Công Thương

6.1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đề xuất danh mục các dự án đầu tư xây dựng công trình lưới điện theo quy hoạch có nhu cầu sử dụng đất, thu hồi đất; đồng thời tăng cường kiểm tra, rà soát tình hình quản lý, sử dụng hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp lấn, chiếm, xây dựng công trình, sử dụng đất trái phép trong hành lang bảo vệ an toàn lưới điện theo quy định.

6.2. Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục và hạ tầng kỹ thuật để sớm đưa các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố vào vận hành, khai thác; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp sản xuất nhỏ và vừa di dời, bố trí vào hoạt động trong cụm công nghiệp, ổn định sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

7. Sở Tư pháp

7.1. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc rà soát, tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố để phát hiện bất cập, chồng chéo trong các văn bản lĩnh vực đất đai làm cơ sở đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung.

7.2. Tăng cường quản lý nhà nước về đấu giá quyền sử dụng đất, hoạt động công chứng, chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc thực hiện quyền của người sử dụng đất.

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan trong quản lý việc sử dụng đất liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo đảm bảo hài hòa giữa lợi ích tín ngưỡng, tôn giáo với lợi ích dân tộc; đồng thời, vận động các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn thành phố thực hiện thống kê, rà soát, kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật để từ đó có hướng quy hoạch sử dụng đất tôn giáo hiệu quả, đúng mục đích và thuận lợi cho công tác quản lý.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

9.1. Chủ động, phối hợp với Ban Tuyên giáo thành ủy và chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn thành phố tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về đất đai; đặc biệt, tuyên truyền kịp thời, sâu rộng nội dung Chỉ thị này trên các phương tiện thông tin đại chúng.

9.2. Phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý theo thẩm quyền tình trạng quảng cáo trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội đối với các dự án chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc không đủ điều kiện thực hiện dự án đầu tư kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật.

10. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng, Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai

10.1. Rà soát, thống kê toàn bộ hồ sơ, tài liệu, dữ liệu và các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng đất tại khu công nghệ cao, khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý; khẩn trương bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu, dữ liệu đất đai và các nội dung quản lý đất đai thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý nhà nước về đất đai theo quy định của Luật Đất đai 2024. Có trách nhiệm phối hợp, cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin, kết quả kiểm tra và thực hiện các nội dung liên quan theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm việc quản lý, sử dụng đất được liên tục, thống nhất, đúng quy định pháp luật.

10.2. Tổ chức kiểm tra, rà soát tình hình sử dụng đất thực tế của các tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư, trong đó tập trung kiểm tra tiến độ đưa đất vào sử dụng, mục đích sử dụng đất, việc sử dụng đất đúng ranh giới, diện tích, mục đích và các nội dung theo hồ sơ pháp lý đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời phát hiện, tổng hợp và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp chậm đưa đất vào sử dụng, sử dụng đất không đúng mục đích, để đất bị lấn, chiếm, bỏ hoang hoặc có các vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

10.3. Chịu trách nhiệm rà soát, xác định và thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền liên quan đến điều kiện, đối tượng và hình thức ưu đãi đầu tư đối với các dự án trong khu công nghệ cao, khu công nghiệp, khu thương mại tự do thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật; chủ động kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu, ngành, nghề, địa bàn và các điều kiện để được hưởng ưu đãi đầu tư của dự án. Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về tình hình thực hiện dự án cho cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác định việc áp dụng ưu đãi đầu tư, bảo đảm đúng đối tượng, đúng điều kiện, đúng thời gian và mức ưu đãi theo quy định, góp phần phòng ngừa thất thu ngân sách nhà nước.

11. Thuế thành phố

11.1. Chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát các tổ chức, cá nhân có phát sinh nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai nhưng chưa kê khai, yêu cầu kê khai và ban hành thông báo thuế theo quy định; trường hợp các tổ chức, cá nhân đã có thông báo nghĩa vụ tài chính nhưng chưa nộp, thực hiện đôn đốc kịp thời, tránh tình trạng gây thất thu ngân sách nhà nước.

11.2. Định kỳ hàng năm cung cấp toàn bộ thông tin các thửa đất đã lập bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp của tổ chức cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã… rà soát, đối chiếu số liệu quỹ đất công, nhằm tránh việc bỏ sót quỹ đất công không được đưa vào quản lý, khai thác.

11.3. Hằng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn; trong đó phân loại số phải thu, số đã thu, số còn phải thu, số nợ đọng, số chậm nộp, số được miễn, giảm và các trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc nguy cơ thất thu ngân sách nhà nước; đồng thời đề xuất biện pháp quản lý, đôn đốc và xử lý phù hợp.

11.4. Tập trung nghiên cứu, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phù hợp với lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư; đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình người có công với cách mạng; những địa phương được quy hoạch sản xuất nhằm bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, bảo vệ các loại rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng… để thể chế hóa chủ trương của Đảng về chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất ở, đất sản xuất tại Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 16/6/2022.

12. Thanh tra thành phố

12.1. Ban hành kế hoạch thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý, sử dụng đất đai theo định hướng của Thanh tra Chính phủ hàng năm và tình hình thực tế tại địa phương. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra đã ban hành của Thanh tra thành phố.

12.2. Rà soát, phát hiện xử lý kịp thời các dấu hiệu tiêu cực, "lợi ích nhóm" trong quá trình thanh tra, để tránh dẫn đến việc xử lý các vi phạm pháp luật về đất đai và phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

13. Công an thành phố

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự và quản lý tài nguyên, môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Quy chế phối hợp số 512/QCPH-CATP-STNMT ngày 17/4/2024; tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất an ninh theo quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đất đai, tiến hành điều tra, xác minh, xử lý theo quy định pháp luật. Đồng thời, rà soát, xác định vị trí, diện tích, ranh giới sử dụng đất vào mục đích an ninh không còn nhu cầu sử dụng để bàn giao cho thành phố quản lý, sử dụng.

14. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

Chủ động phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn lập quy hoạch sử dụng đất quốc phòng bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng – an ninh; xác định vị trí, diện tích, ranh giới đất quốc phòng không còn nhu cầu sử dụng để bàn giao cho thành phố quản lý, sử dụng và đất địa phương chuyển giao để sử dụng vào mục đích quốc phòng.

15. Báo và Phát thanh Truyền hình Đà Nẵng

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên tổ chức chuyên mục, phóng sự tuyên truyền, phổ biến về nội dung Chỉ thị này và giáo dục pháp luật về đất đai với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp với từng đối tượng và điều kiện thực tế của địa phương.

16. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan: Phối hợp, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị này; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật nếu thiếu kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, buông lỏng quản lý để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn hoặc thuộc lĩnh vực quản lý và có báo cáo chuyên đề hoặc đột xuất khi có đề nghị.

III. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và tổ chức chính trị - xã hội thành phố chủ động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành đúng quy định pháp luật về đất đai; tham gia góp ý, phản biện xã hội, hoàn thiện các cơ chế, chính sách lớn về đất đai góp phần tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn thành phố; giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị này và các chính sách liên quan đến đất đai có tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

IV. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp chỉ đạo, quán triệt, định hướng các cơ quan truyền thông thường xuyên quan tâm đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, phổ biến tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của hệ thống chính trị và Nhân dân đối với công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn thành phố; hướng dẫn các Sở, ban ngành địa phương thực hiện kế hoạch tuyên truyền có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan, lên án các hành vi vi phạm, kịp thời biểu dương, nhân rộng các điển hình.

Trên đây là Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn thành phố. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành, đơn vị liên quan thuộc thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định. Trong quá trình thực hiện, có vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp) để chỉ đạo, giải quyết./.

Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 04/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (thay b/cáo);
- BTV Thành ủy (thay b/cáo);
- TT HĐND TP (thay b/cáo);
- BTV Đảng ủy UBND TP (thay b/cáo);
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH thành phố;
- CT và các PCT UBND TP;
- BCH Quân sự TP;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Ban QLDA, các Công ty;
- Báo và PTTH Đà Nẵng;
- Cổng thông tin điện tử TP (đăng cổng TTĐT);
- Lưu: VT, ĐT-ĐT, SNNMT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Nam Hưng